

CHÍNH TẢ

(1 tiết)

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả, trình bày đúng đoạn văn *Người sáng tác Quốc ca Việt Nam*.
2. Làm đúng các bài tập điền âm, vần và đặt câu phân biệt những tiếng có âm, vần dễ lẫn : *l/n ; ut/uc*.

II - ĐỒ DÙNG DẠY - HỌC

- Ánh Văn Cao trong SGK.
- 3 tờ phiếu viết nội dung BT2a hoặc 2b.
- Bút dạ + 3 tờ giấy khổ to viết nội dung BT3a hoặc 3b.

III - CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

A - KIỂM TRA BÀI CŨ

GV kiểm tra 2 HS viết trên bảng lớp (cả lớp viết nháp) 4 từ có tiếng bắt đầu bằng *l/n* hoặc có vần *ut/uc*.

Với HS phía Bắc, GV có thể đọc câu thơ sau cho hai, ba HS viết bảng lớp để các bạn quan sát, nhận xét (HS chỉ viết dòng thứ hai của câu thơ) :

(*Dưới trăng quyên đã gọi hè*)

Đầu tường lửa lụu lập loè đâm bông

GV giải thích : *quyên* (chim cuốc, thường kêu vào mùa hè) ; *lụu lụu* (hoa lụu đỏ như lửa).

B - DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài

GV nêu MĐ, YC của tiết học.

2. Hướng dẫn HS nghe - viết

a) *Hướng dẫn HS chuẩn bị*

– GV đọc một lần bài văn. Sau đó giải nghĩa từ : *Quốc hội* (cơ quan do nhân dân cả nước bầu ra, có quyền cao nhất) ; *Quốc ca* (bài hát chính thức của một nước, dùng khi có nghi lễ trọng thể).

– HS xem ảnh nhạc sĩ Văn Cao – người sáng tác Quốc ca Việt Nam.

– Hai HS đọc lại, cả lớp đọc thầm theo.

- Hướng dẫn HS nhận xét chính tả : *Những từ nào trong bài được viết hoa ?*
(Chữ đầu tên bài và các chữ đầu câu. Tên riêng : *Văn Cao, Tiến quân ca.*)
- HS tập viết những chữ dễ viết sai.
- b) *GV đọc cho HS viết*
- c) *Chấm, chũa bài*

3. Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả

a) *Bài tập (2) – lựa chọn*

- GV chọn cho HS làm BT2a hoặc 2b.
- HS làm bài cá nhân vào vở (hoặc VBT).
- GV dán bảng 3 tờ phiếu, mời 3 tốp HS tiếp nối nhau thi điền nhanh vào 3 chỗ trống trong khổ thơ. Một số HS đọc lại khổ thơ sau khi đã điền âm (vân) hoàn chỉnh :

Lời giải a : Buổi trưa *lím dim*

Nghìn con mắt *lá*

Bóng cõng *nằm im*

Trong vườn êm á

Lời giải b : Con chim chiền chiện

Bay *vút, vút* cao

Lòng đầy yêu mến

Khúc hát ngọt ngào

b) *Bài tập (3) – lựa chọn*

- GV chọn cho HS làm BT3a hoặc 3b.
- Một HS (làm BT3a) đọc hai câu mẫu : Đó là cái *nồi* đồng. / Mắt đường *lồi* lõm. (Một HS làm BT3b tự nói 2 câu làm mẫu. VD : Mành *trúc* rất đẹp. / Má *trút* hết cá trong chảo vào nồi.)
- HS làm bài vào giấy nháp.
- GV lập một tổ trọng tài (3 HS), dán bảng 3 tờ phiếu khổ to, mời 3 nhóm thi tiếp sức : mỗi em tiếp nối nhau viết 2 câu mình đặt được rồi chuyển phần cho bạn. VD về lời giải :

Lời giải a

nồi – lồi	Nhà em có <i>nồi</i> cơm điện. / Mắt con cóc rất <i>lồi</i> .
no – lo	Chúng em đã ăn <i>no</i> . / Mẹ đang rất <i>lo</i> lắng.

Lời giải b

trút – trúc	Cây <i>trúc</i> này rất đẹp. / Ba thở phào vì <i>trút</i> đ ợc gánh nặng.
lut – lục	Vùng này đang <i>lut</i> nặng. / Bé <i>lục</i> tung đồ đạc lên.

4. Củng cố, dặn dò

- GV nhận xét tiết học.
- Nhắc HS đọc lại các BT(2),3 ; khuyến khích HS học thuộc khổ thơ ở BT(2) ; tiếp tục chuẩn bị nội dung cho tiết TLV tới (kể về một buổi biểu diễn nghệ thuật mà em được xem).